

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG NINH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2017/QĐ-VDS

Ngày: 09-8-2017

V/v: Tuyên bố một người mất tích.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Với thành phần giải quyết việc dân sự:***

*Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Nhàn - Thẩm phán

*Thư ký ghi biên họp:* Bà Phan Thị Mỹ Trang - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Duy Triều - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2017/TLST-VDS ngày 17 tháng 02 năm 2017 theo Quyết định mở phiên họp số 02/2017/QĐMPH-VDS ngày 01 tháng 8 năm 2017.

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Lê Hồng Đ, sinh năm 1968; địa chỉ: Tiểu khu N, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Lê Thị Trà M, sinh năm 1995; địa chỉ: Tiểu khu N, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Ông Đỗ Diên T; địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Anh Lê Hồng Đ yêu cầu tuyên bố chị Đỗ Thị Như N, sinh năm 1975; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Tiểu khu N, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình mất tích.

**NHẬN ĐỊNH:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình nhận định:

Chị Đỗ Thị Như N, sinh năm 1975 là vợ của anh Lê Hồng Đ có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại tiểu khu N, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, chị N bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2008 đến nay không tin tức, liên lạc gì về với gia đình, con cái. Gia đình hai bên đã nỗ lực tìm kiếm nhưng không biết chị N làm ăn, sinh sống ở đâu, còn sống hay đã chết. Qua xác minh thu thập chứng cứ từ người thân của gia đình chị N được biết, chị N đã bỏ nhà đi từ năm 2008 không có tung tích, hiện nay không biết ở đâu, khi đi không khai báo với chính quyền địa phương, không tin tức, điện thoại hay liên lạc về cho bất cứ ai trong gia đình. Qua xác minh tại Công an thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình chị N không có mặt tại địa phương từ năm 2014. Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự ngày biết được tin tức cuối cùng của chị N là ngày 01/01/2009.

Tòa án đã áp dụng các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự như: Nhắn tin tìm kiếm trên Báo Công lý 03 số liên tiếp 26, 27, 28 ngày đăng đầu tiên 31/3/2017; đăng phát tin trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 lần trong 03 ngày liên tiếp, phát lúc 11h50phút ngày 16, 17, 18 tháng 4 năm 2017, đến nay đã hết thời hạn thông báo là bốn tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên nhưng vẫn không có thông tin xác thực gì về việc chị Đỗ Thị Như N còn sống hay đã chết.

Do đó, việc anh Lê Hồng Đ yêu cầu tuyên bố chị Đỗ Thị Như N mất tích là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự và các Điều 370, 387, 388, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đương sự không yêu cầu giải quyết việc quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích, nên Tòa án không xem xét.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh: Thẩm phán, Thư ký, đương sự đã tuân thủ và chấp hành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý đến khi ra Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của người yêu cầu tại phiên họp có căn cứ xác định chị N đã bỏ nhà đi từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 đến nay không có tin tức địa chỉ. Tòa án đã Thông báo tìm kiếm chị N trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có kết quả. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh Lê Hồng Đ và đề nghị Tòa án tuyên bố chị Đỗ Thị Như N mất tích theo Điều 68 Bộ luật dân sự, các Điều 369, 370, 387, 388, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 370, 387, 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Lê Hồng Đ: Tuyên bố chị Đỗ Thị Như N, sinh 1975, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Tiểu khu N, thị trấn Q, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình hiện nay mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 36, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc anh Lê Hồng Đ phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, theo biên lai số 0000962 ngày 17/02/2017. Anh Đ phải nộp tiếp 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- Người yêu cầu;
- Người có QL,NVLQ;
- UBND thị trấn Q;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Nhàn**